

Số: 1478/BC-BCĐLNATTP

An Giang, ngày 15 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2020

Kính gửi: Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm

Căn cứ Kế hoạch số 1148/KH-BCĐLNATTP ngày 08/5/2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh An Giang về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm (BCĐ) tỉnh An Giang báo cáo kết quả hoạt động Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/ Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/ Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)	138 / 156	138	10 / 11	15	06		159
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai	17 / 156	17	1 / 11	01	00		18
3	Họp triển khai THĐ	138 / 156	138	10 / 11	10	1		149
4	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ	00 / 156	00	00 / 11	00	00		00

- BCĐ tỉnh ban hành Công văn số 1059/BCĐLNATTP ngày 27/4/2020 về việc treo băng rôn hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

- BCĐ tỉnh ban hành Kế hoạch số 1148/KH-BCĐLNATTP ngày 08/5/2020 về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh ban hành Kế hoạch số 139/KH-CCATVSTP ngày 13/4/2020 triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

- UBND tỉnh Ban hành Quyết định số 1205/QĐ - UBND ngày 28/5/2020 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh năm 2020.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch số 163/QĐ-SNNPTNT ngày 9 tháng 4 năm 2020 về Kế hoạch triển khai giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2020.

Ngày 11/5/2020 Cục Quản lý thị trường An Giang ban hành Công văn số 692/CQLTT-NVTH, triển khai thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã (1)		Tuyên huyện (2)		Tuyên tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/ Hội thảo (buổi /tổng số người dự)	16/156	22/357					22/357
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)	/	/	/	/	/	/	/
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)	156 / 156	3.175	11 / 11	278	03		3.456
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phỏng sự)	/	/	/	/	01		01
	Phát hình	/	/	/	/	02		02
5	Báo viết (tin/bài / phóng sự)	156 / 156	198	11 / 11	18	04		220

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã (1)		Tuyên huyện (2)		Tuyên tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
6	Băng rôn, khẩu hiệu	156 / 156	341	11 / 11	147	18		506
7	Tranh áp - phích/posters	/	/	/	/	/	/	/
8	Tờ gấp, tờ rơi	/	/	/	/	/	/	/
9	Hoạt động khác: - Sang đĩa tuyên truyền; Tuyên truyền nhóm lồng ghép Tuyên truyền nhóm trên Zalo	3 / 156 01/156	111 người 36 người			02 đĩa hình; 14 đĩa tiếng		02 đĩa hình; 14 đĩa tiếng

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: 149 đoàn, trong đó:
 - 1.1. Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh: 01 đoàn
 - 1.2. Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện: 10 đoàn
 - 1.3. Số đoàn kiểm tra tuyến xã: 138
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 2.863
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến Xã					Tuyến Huyện				Tuyến Tỉnh				Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	Cộng (3)	
1	Tổng số cơ sở	133		2.704	6.904	9.741			1.856	1.856	382		109	491	12.088
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	54	274	669	1.639	2.636	62	30	123	215	3	7	2	12	2.863
	Số CS đạt (SL)	53	256	644	1.506	2.459	52	27	105	184	3	7	2	12	2.655
	Số CS vi phạm (SL)	01	18	25	133	177	10	3	18	31	0	0	0	0	208
3	Xử lý vi phạm														
3.1	Phạt tiền:														
	Số cơ sở							2		2					2

TT	Nội dung	Tuyến Xã					Tuyến Huyện				Tuyến Tỉnh				Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮP	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	Cộng (3)	
	Tiền phạt (triệu đồng)							12		12					12
3.2	Xử phạt bổ sung														
a	Tước quyền xử dụng GCN														
	+ Giấy CN CS ĐDK ATTP														
	+ Giấy chứng nhận GMP														
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP														
	+ Giấy XNQC														
b	Đình chỉ hoạt động														
c	Tịch thu tang vật														
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):														
	Buộc thu hồi														
	Buộc tiêu hủy							02		02					02

TT	Nội dung	Tuyến Xã					Tuyến Huyện				Tuyến Tỉnh				Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	Cộng (3)	
		Khác (ghi rõ)													
4	Xử lý khác (nhắc nhở)	01	18	25	133	177	10	1	18	29	0	0	0	0	206

Ngoài ra, các ngành còn thực hiện:

- Đơn vị Chi cục Quản lý chất lượng: Ban hành Quyết định số 96/QĐ-QLCL ngày 17/3/2020 về việc thành lập Đoàn kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản, tuy nhiên đang trong đợt cao điểm phòng chống dịch Covid 19 nên tạm ngưng kiểm tra; Quyết định số 141/QĐ-CCQLCL ngày 24/4/2020, tiến hành thu 22 mẫu cá tra thương phẩm, cá rô phi đỏ thương phẩm, cá tra nhỏ, cá tra bột tháng 04/2020 tại 06 vùng nuôi và 01 mẫu tăng cường (cá tra thương phẩm) để phân tích các chỉ tiêu kiểm soát, đang chờ kết quả phân tích.

- Đội Quản lý thị trường số 3 chủ trì kiểm tra 12 trường hợp; phát hiện 02 trường hợp vi phạm: kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ; kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng, đã xử phạt 02 trường hợp số tiền 1,2 triệu đồng; Đồng thời, test nhanh 07 mẫu hàn the trong chả lụa, nem, chả cá chay, chả quế chay, kết quả không vi phạm.

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyên xã (1)	Tuyên huyện (2)	Tuyên tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (<i>Tổng số mẫu</i>)				
1.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)			05	05
	Số mẫu đạt			Chờ kết quả	
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (<i>Tổng số mẫu</i>)				
2.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)	21	52		
	Số mẫu đạt	20	52		
	Số mẫu không đạt	1	0		
2.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)		21	52	05	

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		Năm 2020 (05/2020)	Năm 2019	
1	Số vụ	00	01	Giảm
2	Số mắc (người)	00	04	Giảm
3	Số tử vong (người)	00	01	Giảm
4	Số vụ \geq 30 người mắc (vụ)	00	00	
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh		00	
	- Hóa học		00	
	- Độc tố tự nhiên		01	Giảm
	- Không xác định		00	
Cộng		00	01	Giảm

V. Đánh giá chung

1. Thuận lợi:

- Tuy công tác thanh kiểm tra chưa tiến hành theo đúng tiến độ do tình hình dịch bệnh COVID-19, nhưng BCD tỉnh đã triển khai công tác tuyên truyền về ATTP trong toàn tỉnh với nhiều hình thức như: treo băng rôn tại các cơ sở, phát thanh trên loa đài, phát hình, viết bài tuyên truyền,

- Các ban ngành và thành viên BCD đã tích cực hưởng ứng tham gia, chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Trong đợt Tháng hành động vì chất lượng ATTP 2020, toàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm ≥ 30 người mắc.

2. Khó khăn

- Do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp nên công tác triển khai chiến dịch Tháng hành động vì ATTP năm 2020 kết thúc trễ hơn so với thời gian BCD Trung ương quy định.

- Do kinh phí hoạt động dự án 8 của chương trình Y tế - Dân số năm 2020 giảm nên hoạt động truyền thông của chiến dịch Tháng hành động giảm so với năm 2019. Bên cạnh đó, chi phí cho 1 lần phát hình tại địa phương là 2.000.000đ/01 lần phát nên số lượt phát hình của thông điệp “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020” còn thấp, chỉ thực hiện được 2 lượt.

3. Đề xuất

- Cung cấp thêm cho địa phương các tài liệu truyền thông liên quan đến an toàn thực phẩm: tranh ảnh, poster, xây dựng thêm các thông điệp (đĩa tiếng) liên quan đến an toàn thực phẩm để tăng cường công tác truyền thông cho tuyến xã.

- Mở các lớp tập huấn về công tác truyền thông liên quan đến an toàn thực phẩm cho tuyến tỉnh và huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban chỉ đạo liên ngành TW về ATTP;
- Cục An toàn thực phẩm;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo LNATTP tỉnh;
- UBND huyện, thị, thành;
- Phòng Y tế huyện, thị, thành;
- Trung tâm Y tế huyện, thị, thành;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phan Văn Điền Phương**

